

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ NHA TRANG  
TỈNH KHÁNH HÒA**

Bản án số: 206/2023/HS-ST

Ngày: 20/7/2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG - TỈNH KHÁNH HÒA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Bùi Thị Bích Liễu**

Các hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Văn Bạ**,  
Ông **Nguyễn Xuân Vinh**.

**Thư ký phiên tòa:** Bà **Nguyễn Thị Phương** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa:**  
Bà **Nguyễn Bạch Thu Sương** – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 233/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 223/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

**Nguyễn Việt T**, sinh năm 1993 tại Khánh H; Nơi cư trú: Ô 16, lô 787, Hòn R, xã Phước Đ, Nha T, tỉnh Khánh H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1973, con bà Hồ Thị H, sinh năm 1974.

Tiền án: Bản án số 74/2019/HSST ngày 18/4/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang xử phạt 05 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/11/2021.

Tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/02/2023.

Có mặt tại phiên tòa.

\* *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà **Bùi Thị N** – Luật sư và ông **Đặng Trường T**- Luật sư, VPLS Đặng Văn P, thuộc đoàn Luật sư tỉnh Khánh H.

Có mặt.

\* *Đại diện hợp pháp cho bị cáo:*

1. Bà **Hồ Thị H**, sinh năm 1974 (là mẹ ruột của bị cáo)

Địa chỉ: Ô 16, lô 787, Hòn R, xã Phước Đ, Nha T.

Có mặt.

2. Ông **Nguyễn Văn N**, sinh năm 1973 (là cha ruột của bị cáo)

Địa chỉ: Ô 16, lô 787, Hòn R, xã Phước Đ, Nha T.

Vắng mặt.

*\* Bị hại:*

1. Ông **Nguyễn Thăng L**, sinh năm 1964

2. Bà **Nguyễn Thu H**, sinh năm 1968

Cùng địa chỉ: 51 Bùi Xuân P, thôn Phước T, xã Phước Đ, Nha T.

Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

*\* Người có quyền và nghĩa vụ liên quan: **Hồ Thị H***, sinh năm 1974

Địa chỉ: 87 Huỳnh Tấn P, Phú T, xã Phước Đ, Nha T.

Có mặt.

*\* Người làm chứng:*

1. **Phan E**, sinh năm 1966

Địa chỉ: Ô 17, lô 823, Hòn R, xã Phước Đ, Nha T. Vắng mặt.

2. **Nguyễn Thị Ngọc D**, sinh năm 1978

Địa chỉ: Ô 18, lô 882, Hòn R, xã Phước Đ, Nha T. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 7 giờ 40 phút ngày 19/02/2022, Nguyễn Việt T điều khiển xe máy Honda Airblade màu trắng, BKS 79N1-987.05 đi từ đường Nguyễn Văn L đến đường Huỳnh Tấn P, Hòn R, Phước Đ, Nha T thì gặp ông Nguyễn Thăng L điều khiển xe ô tô Mitsubishi Xpander, BKS 79A-267.11 chở vợ là Nguyễn Thu H đang lưu thông theo hướng ngược chiều. Do mặt đường Huỳnh Tấn P hẹp nên ông L đã điều khiển xe ô tô lên vỉa hè. Mặt khác, lúc này T nghĩ ông L là kẻ gian trộm cắp xe ô tô của hàng xóm nên bực tức đuổi theo xe ô tô. Khi gần đến cầu Bình Tân thì T dừng xe cạnh chân cầu và lượm đá trên đường. Khi xe ô tô của ông L đang đi đến giữa cầu Bình Tân thì T điều khiển xe máy chạy vượt lên phía trước xe ô tô rồi cầm đá ném vào kính chắn gió phía trước ô tô làm kính bị trầy xước 02 vệt dài khoảng 10cm. Ông L tiếp tục điều khiển xe qua hết cầu Bình Tân thì dừng lại kiểm tra. Lúc này, Trung tiếp tục đuổi theo ném đá vào kính chắn gió phía sau xe ô tô làm kính bị thủng một lỗ tròn kích thước khoảng 07cm, rồi bỏ trốn. Sau đó, ông L đã đến Công an xã Phước Đ trình báo sự việc.

Tại Kết luận định giá tài sản số 88/KL-HĐĐGTS ngày 25/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: Giá trị thiệt hại của xe ô tô hiệu Mitsubishi Xpander BKS 79A-267.11 là 7.300.000 đồng.

Tại kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số 12/KLGĐ ngày 07/02/2023 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nguyên kết luận: Trước, trong, sau khi thực hiện hành vi phạm tội và hiện tại (tại thời điểm giám định) Nguyễn Việt T hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

Tại bản cáo trạng số 148/CT-VKSNT ngày 26/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đã truy tố bị cáo Nguyễn Việt T về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đã giữ nguyên kết luận truy tố bị cáo Nguyễn Việt T về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Việt T, tuyên phạt bị cáo từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Các Luật sư bào chữa cho bị cáo có ý kiến như sau:

- Luật sư Đặng Trường T: Bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, gia đình bị cáo muốn khắc phục hậu quả nhưng gia đình bị hại không muốn nhận và sau này thì không yêu cầu bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm q, s, b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Luật sư Bùi Thị N: Thống nhất với quan điểm của luật sư T. Ngoài ra, giá trị thiệt hại của xe ô tô là 7.300.000 đồng là dưới số tiền 10.000.000 đồng theo quy định nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị quá cao nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1] Về thủ tục tố tụng:** Tại phiên tòa, bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt, người làm chứng vắng mặt không có lý do, xét thấy việc vắng mặt của những người này không trở ngại cho việc giải quyết toàn bộ vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người này theo quy định tại Điều 292 và Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

**[2] Về hành vi tố tụng của những người tiến hành tố tụng:** Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng. Vì vậy, các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật hình sự.

**[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo:** Theo cáo trạng truy tố cho thấy, tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi như cáo trạng truy tố phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Đủ căn cứ để xác định: Khoảng 07 giờ 40 phút ngày 19/02/2022, tại cầu Bình T, Nha T, Nguyễn Việt T cầm hai cục đá ném vào xe ô tô Mitsubishi Xpander BKS 79A-267.11 của ông Nguyễn Thăng L và bà Nguyễn Thu H làm cho xe hư hỏng một phần, trong đó gồm kính chắn gió phía trước của xe bị trầy xước và kính chắn gió phía sau của ô tô bị thủng một lỗ tròn kích thước khoảng 07cm. Tổng giá trị thiệt hại của xe ô tô là 7.300.000 đồng (Bảy triệu ba trăm nghìn đồng). Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại Điều 178 Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã cố ý ném đá vào xe ô tô của bị hại gây hư hỏng một phần, bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo gây mất trật tự và ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an tại địa phương. Ngoài ra, bản thân bị cáo có nhân thân xấu, có một tiền án về tội “Cố ý gây thương tích” chưa được xóa án tích nên hành vi phạm tội lần này cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tuy nhiên, tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo bị hạn chế về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm q, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần tuyên mức hình phạt ở mức thấp của khung hình phạt đối với bị cáo để thể hiện được tính khoan hồng của pháp luật và đủ tác dụng phòng ngừa chung trong xã hội.

**[4] Về trách nhiệm dân sự:** Bị hại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

**[5] Về vật chứng vụ án:** : Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy: 01 (một) cục đá, đây là công cụ, phương tiện phạm tội nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Vật chứng được giao nhận theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/5/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang.

**[6] Về án phí:** Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án và Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**[1] Căn cứ vào:** Khoản 1 Điều 178; điểm q, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Việt T;

**[2] Xử phạt:** Bị cáo Nguyễn Việt T 01 (một) năm tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, thời hạn tù được tính từ ngày 10/02/2023.

**[3] Về trách nhiệm dân sự:** Bị hại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

**[4] Về vật chứng vụ án:** Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) cục đá.

Vật chứng được giao nhận theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/5/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang.

**[5] Về án phí:** Áp dụng Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án và Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**[6] Về quyền kháng cáo:** Bị cáo, người liên quan được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**\* Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Khánh H;
- VKSND tỉnh Khánh H;
- VKSND TP. Nha T;
- Chi Cục THADS TP. Nha T;
- Công an TP. Nha T;
- Sở tư pháp tỉnh Khánh H;
- Bị cáo, bị hại, người liên quan;
- Lưu án văn, hs.

**Bùi Thị Bích Liễu**